



HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI CỦA HỒ CHÍ MINH QUA CÁC THỜI KỲ

Trần Thị Mỹ Bình^{a*}

^a Trường Đại học Tân Trào

* Email: tranthimybinh@gmail.com

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:

23/4/2020

Ngày duyệt đăng:

10/6/2020

Từ khóa:

Tuyên truyền; Thông tin đối ngoại

Tóm tắt

Để hiểu được sự phát triển của công tác thông tin đối ngoại ở Việt Nam, bài viết này đã khảo sát hoạt động thông tin đối ngoại của Hồ Chí Minh - người đã đặt nền móng cho hoạt động này. Ngay từ buổi đầu cách mạng, Hồ Chí Minh đã sớm quan tâm đến tuyên truyền thông tin đối ngoại, coi đó là một phần quan trọng của công tác ngoại giao và công tác tuyên truyền. Bằng nhiều hình thức khác nhau, Hồ Chí Minh đã cung cấp nhiều thông tin hai chiều về Việt Nam cho thế giới và thông tin thế giới tới người dân Việt Nam. Những thông tin này đã góp phần lớn vào nâng cao nhận thức cho người dân Việt Nam về các vấn đề quốc tế, tạo sự đồng thuận trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc; tuyên truyền đường lối ngoại giao của Đảng, thể hiện rõ quan điểm chính trị của Việt Nam trong xây dựng mối quan hệ giữa các nước và giải quyết các vấn đề quốc tế thời kỳ sau Cách mạng tháng 8 năm 1945.

1. Đặt vấn đề

Trong thực tiễn cách mạng Việt Nam, công tác tư tưởng, tuyên truyền có vai trò to lớn dẫn dắt các đối tượng được tuyên truyền ủng hộ chủ trương, đường lối của Đảng và nỗ lực, hăng hái tham gia cách mạng; vạch trần các luận điệu lừa dối, xuyên tạc của bè lũ bán nước và cướp nước. Là người xây dựng nền móng cho công tác tư tưởng của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận thức được vai trò của công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại. Nghiên cứu hoạt động thông tin đối ngoại của Hồ Chí Minh qua các thời kỳ có ý nghĩa quan trọng trong việc rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho công tác thông tin đối ngoại hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Giai đoạn 1919 - 1925: tuyên truyền thông tin về bản chất của chủ nghĩa đế quốc và tình cảnh của người dân An Nam dưới sự thống trị của Thực dân Pháp

Sau gần 10 năm bôn ba khắp nhiều nước trên thế giới (từ 1911 đến 1919), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã khảo sát nhiều nước phương Tây, đặc biệt là các nước lớn như Anh, Pháp, Mỹ. Người nhận thấy bộ mặt giả dối, bóc lột của chủ nghĩa tư bản và sự bóc lột người lao động không kể màu da. Trong thời gian này, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh có nhiều bài viết, hoạt động nỗ lực đưa những thông tin chân thực nhất về bản chất của Chủ nghĩa đế quốc và tình cảnh của người dân Đông Dương. Những tác phẩm sớm gây được sự chú ý của cộng đồng quốc tế như: *Tâm địa thực dân (1919)*, *Vấn đề dân bản xứ (1919)*, *Đông Dương và Triều Tiên (1919)*....Bác Hồ cũng tiếp xúc với Chủ nghĩa Mác, chứng kiến sự thắng lợi trấn động thế giới của Cách mạng Tháng Mười Nga 1917. Người chuyên biến hoàn toàn lập trường, tư tưởng theo Chủ nghĩa Mác khi đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương những vấn đề*

dân tộc và thuộc địa của Lênin tháng 7/1920. Qua hàng loạt các bài viết như *Quyền của những người lính chiến* (1921), *Vụ âm mưu ở Đông Dương* (1921), *Tội ác của Chủ nghĩa thực dân* (1921),... Hồ Chí Minh so sánh về đời sống của người Châu Âu (thực dân xâm lược) và người bản xứ (bị xâm lược): “cả một vực thẳm cách biệt người Âu với người bản xứ” [3; tr11]. Đời sống thực sự của người dân bản xứ nhờ công cuộc khai hoá văn minh của Pháp là “bị trói tay trói chân, phải gánh chịu thói tùy hứng”, “bị chìm trong cảnh đói nát và suy yếu”, “phải đổ mồ hôi sôi nước mắt trong những thao tác nặng nhọc nhất và bực bẽ nhất để kiếm sống một cách chật vật”... Còn công cuộc khai hoá văn minh của thực dân Pháp là “10 trường học, 100 quán rượu”, là các đại lý thuốc phiện ngày một tăng, nhà tù, máy chém. Rất nhiều người dân Pháp chân chính, cộng đồng quốc tế bị lừa dối bởi chính sách “khai hoá văn minh” của Pháp cho Đông Dương. Những thông tin của Hồ Chí Minh đã vén bức màn đen tối ở Đông Dương để cho nhiều người nước ngoài hiểu được nhằm tranh thủ sự ủng hộ cộng đồng quốc tế ủng hộ cho những yêu sách của nhân dân thuộc địa, chống lại sự xâm lược của chính quốc.

Bước chuyển lớn trong công tác tuyên truyền thông tin quốc tế của Hồ Chí Minh được đánh dấu bằng việc tham gia thành lập “Hội Hợp tác Người cùng khổ”, viết các bài báo cho tờ *Le Paria* (Người cùng khổ). Hồ Chí Minh đã sử dụng nhiều bút danh khác nhau viết nhiều bài báo như: *Bình đẳng* (số ngày 1/6/1922); *Khai hoá giết người* (số 5, ngày 1/8/1922); *Phụ nữ An Nam và sự đô hộ của Pháp* (số 5, ngày 1/8/1922); *Lòng ngay thẳng của thuộc địa* (số 11, ngày 1/2/1923); *Diễn đàn Đông Dương* (số 15, tháng 6/1923)... Ngoài viết cho tờ báo *Le Paria* là cơ quan ngôn luận của Hội Hợp tác Người cùng khổ, Hồ Chí Minh còn có nhiều bài viết giá trị trên các báo *La Vie Ouvrière*, *L'Humanité*, *L'Unità*, *Ogoniok*... Thời kỳ này, Hồ Chí Minh đã sớm nhận thấy vai trò của báo chí với công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại. Tổng hợp lại các bài báo, cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp* của Hồ Chí Minh là lời cáo trạng cho tội ác của thực dân Pháp gây ra cho nhân dân An Nam bằng rượu cồn, thuốc phiện, bạo lực, tệt tham nhũng trong bộ máy cai trị, thuế... Tác phẩm cũng định hướng rõ định hướng đấu tranh của nhân dân An Nam cần đi theo đường lối của quốc tế vô sản. Những hoạt động thông tin tuyên truyền của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã góp phần lớn cho thế giới thấy bản chất xâm lược núp dưới danh nghĩa khai hóa văn minh

của thực dân Pháp; thức tỉnh tinh thần đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân thuộc địa nói chung và người Việt Nam.

2.2. Giai đoạn 1925 - 1930: truyền truyền thông tin quốc tế nhằm xúc tiến thành lập Đảng cộng sản Việt Nam

Từ năm 1925, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh về Quảng Châu (Trung Quốc) để chuẩn bị về mặt tư tưởng và tổ chức xúc tiến thành lập Đảng cộng sản. Trong thời gian này, Hồ Chí Minh vẫn nỗ lực đưa các thông tin về tình cảnh của Đông Dương và sự đàn áp dã man của thực dân Pháp trên các bài báo: *Lênin và Phương Đông* (Báo Tiếng còi, Liên Xô, ngày 21/1/1926); *Phong trào cách mạng ở Đông Dương* (Tập san *Inprekorr*, tiếng Pháp, số 91, ngày 14/8/1926); *Văn Minh Pháp ở Đông Dương* (Tập san *Inprekorr*, tiếng Đức, số 17, năm 1927... Những hình thức thông tin khác như: Báo cáo gửi Quốc tế cộng sản, Thư Hội Nông dân quốc tế... Tháng 6 năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh Niên, cho xuất bản tờ báo *Thanh Niên* làm cơ quan ngôn luận cho tổ chức. Với cương vị là chủ bút của tờ *Thanh niên*, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đăng các bài viết thể hiện tiếng nói mạnh mẽ của của người dân bị áp bức, đồng thời cũng khẳng định quyết tâm liên minh với các lực lượng tiến bộ chống chủ nghĩa thực dân: *Tuyên Ngôn của Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức* (Số 5, ngày 19/7/1925); *Hãy yêu thương nhau cùng nhau đoàn kết* (Số 9, ngày 23/8/1925); *Người cách mạng mẫu mực kết* (Số 61, ngày 18/9/1926)... Thông qua các bài viết trên báo *Thanh Niên*, Hồ Chí Minh đã cung cấp các thông tin quý báu từ bên ngoài cho người dân Việt Nam trong nước, người Việt Nam ở Trung Quốc; kêu gọi người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết đấu tranh giành độc lập dân tộc; tuyên truyền chủ nghĩa Mác và cách mạng Tháng Mười Nga; thể hiện rõ tôn chỉ, mục đích, đường lối đấu tranh của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh Niên - tiền thân của Đảng cộng sản Việt Nam sau này. Công tác thông tin tuyên truyền của Hồ Chí Minh trong thời gian này đã thể hiện rõ nội dung, đối tượng, cách thức tuyên truyền. Đặc biệt, Người cũng đặt ra yêu cầu cho công tác thông tin tuyên truyền phải vấn tắt, dễ hiểu, dễ nhớ, không màu mè hoa mỹ mà phải chú ý đến mục đích tuyên truyền.

2.3. Giai đoạn 1930 - 1945: công tác thông tin đối ngoại nhằm kêu gọi liên kết lực lượng đồng minh chống phát xít Nhật

Sau khi Đảng cộng sản được thành lập. Hồ Chí Minh nỗ lực tuyên truyền các thông tin quốc tế, đặc biệt là các thông tin về nhiệm vụ chung của cách mạng thế giới chống chủ nghĩa phát xít. Hàng loạt các bài viết của Người từ Trung Quốc gửi cho tờ *Notre Voix* (tuần báo xuất bản tại Hà Nội từ tháng 1/1939): *Chủ nghĩa anh hùng của công nhân Trung Quốc trong chiến tranh chống Nhật (30/4/1939)*; *Thư từ Trung Quốc - Tổng kết sau hai năm đấu tranh (14/7/1939)*... Những bài viết chỉ ra sự tàn bạo của Phát xít Nhật ở Trung Quốc, phong trào kháng Nhật của các tầng lớp giai cấp, những thắng lợi bước đầu của nhân dân Trung Quốc... Qua những bài viết đó, người Việt Nam nhận thức được tội ác của phát xít Nhật ở mọi nơi và cần liên kết tạo thành mặt trận chung chống lại chủ nghĩa phát xít. Thông tin về tình hình Việt Nam và cách mạng phương Đông nói chung, Hồ Chí Minh có nhiều hình thức thông tin như báo cáo gửi Quốc tế cộng sản, bài báo... Các bài viết như: *Báo cáo gửi Quốc tế cộng sản về phong trào cách mạng ở An Nam (5/3/1930)*; *Phong trào cách mạng ở Đông Dương (20/9/1930)*; *Báo cáo gửi Ban chấp hành Quốc tế cộng sản (7/1939)*; *Báo cáo của Việt Nam gửi Quốc tế cộng sản (12/7/1940)*... Hồ Chí Minh đã thông tin những diễn biến cách mạng ở Việt Nam, tình hình tự do ngôn luận, sự đàn áp của phát xít Nhật ở Đông Dương...

Giai đoạn từ 1942 đến 1945, trọng tâm công tác thông tin đối ngoại của Hồ Chí Minh nhằm mục đích tìm sự công nhận chính thức của cộng đồng quốc tế với Việt Nam độc lập đồng minh. Xác định hợp tác với Trung Quốc là nước láng giềng với Việt Nam, cũng là nước lớn trong phe Đồng Minh. Năm 1942, lần đầu tiên Bác Hồ lấy cái tên “Hồ Chí Minh” sang Trung Quốc mở rộng quan hệ ngoại giao hợp tác chống phát xít Nhật. Do nghi ngờ là gián điệp, Hồ Chí Minh bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam. Nhằm thu hút sự chú ý của lực lượng tình báo Mỹ và cộng đồng quốc tế về tình cảnh của mình, Hồ Chí Minh đã tìm cách đưa thông tin về Tổ chức Việt Minh - Chính phủ lâm thời đã được thành lập ở Việt Nam. Đây là một hành vi chính trị khôn ngoan của Hồ Chí Minh trong truyền thông đối ngoại theo đánh giá của tình báo Mỹ Archimedes Patti: “Bằng một nước cờ tài tình nhằm thu hút sự chú ý của người Mỹ nhưng đồng thời cũng làm cho Quốc Dân Đảng Trung Quốc bối rối. Ông Hồ

đã dựa vào sự giúp đỡ của bạn bè cho đăng trên tờ *Đại công báo*, tờ báo hàng ngày ở Trưng Khánh một bài tiết lộ, sự tồn tại của “Chính phủ lâm thời” do Trung Quốc dựng lên cho Đông Dương” [1; tr109]. Bài báo của Hồ Chí Minh xuất hiện ngày 18/12/1942 và được hãng Thông tấn xã Mỹ UP (United States Press agency) nhanh chóng chuyển thông tin về chính quyền Washington. Thông tin về Chính phủ lâm thời của Việt Nam được thành lập và vị lãnh tụ cộng sản chống xâm lược đang bị bắt trong nhà tù đã khiến cho Sứ quán Mỹ tại Trưng Khánh lập tức cử sỹ quan Philip D.Sproud của Cục đối ngoại điều tra sự việc. Mặc dù, nỗ lực thoát khỏi nhà tù và tìm kiếm sự công nhận của cộng đồng quốc tế đối với Việt Minh ngay thời điểm đó bằng cách thông tin trên báo chưa đem lại kết quả như mong đợi nhưng bài báo đã lôi kéo được dư luận của giới ngoại giao Pháp, Mỹ, Trung Quốc ở Trưng Khánh. Trong thời gian này, Hồ Chí Minh đã có những cộng tác nhất định với Mỹ trong công tác tuyên truyền cho Đồng Minh; cung cấp các thông tin của phát xít Nhật tại Đông Dương, đồng thời, Hồ Chí Minh cũng đề nghị Mỹ giúp đỡ cho Việt Minh có cơ hội được cùng phe Đồng Minh chống Nhật.

Tư tưởng chỉ đạo chính trị của Hồ Chí Minh “chính trị trọng hơn quân sự”, “tuyên truyền trọng hơn tác chiến”. Tháng 5/1945, Bác Hồ về Tuyên Quang chuẩn bị các điều kiện cho tổng khởi nghĩa. Cũng tại Tân Trào, Hồ Chí Minh đã có những hoạt động kết nối với biệt đội “Con Nai” của Mỹ nhằm xây dựng hệ thống điện đài, cung cấp thông tin. Kết quả công tác truyền truyền đối ngoại của Hồ Chí Minh trong thời kỳ này cũng đã thu hút được sự ủng hộ của Mỹ và phe đồng minh chống phát xít Nhật của nhân dân Việt Nam.

2.4. Giai đoạn sau Cách mạng Tháng Tám 1945 - thông tin đối ngoại thúc đẩy cho cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp, để quốc Mỹ và xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc

Sau Cách mạng Tháng Tám giành được chính quyền về tay nhân dân, công tác thông tin tuyên truyền gặp nhiều khó khăn. Nhiều thông tin trái chiều, bị bóp méo gây khó khăn cho Chính phủ non trẻ trong thực hiện công tác đối ngoại. Ngày 15/9/1945, *Tuyên ngôn độc lập* của Hồ Chí Minh được phát bằng tiếng Anh và tiếng Pháp trên Đài phát sóng Bạch Mai (Hà Nội). Trong bản Tuyên ngôn đã trích dẫn *Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của nước Mỹ* và *Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1791*

để khẳng định lại về quyền tự do, bình đẳng của con người mà các cuộc cách mạng tiến bộ trên thế giới đã tuyên bố. Những sự thật khi Pháp và Nhật đến Việt Nam đã bóc lột, đàn áp nhân dân Việt Nam dã man. Hồ Chí Minh cũng cho cộng đồng quốc tế biết về một Việt Nam nhân đạo “Sau cuộc biến động ngày 9 tháng 3, Việt Minh đã giúp cho nhiều người Pháp chạy qua biên thủy, lại cứu cho nhiều người Pháp ra khỏi nhà giam Nhật và bảo vệ tính mạng và tài sản cho họ.” [5; tr2]. Mục đích của Việt Nam là giành được độc lập, muốn được cộng đồng quốc tế công nhận nền độc lập của Việt Nam. Đại diện cho nhân dân Việt Nam, Hồ Chí Minh trong *Tuyên ngôn độc lập* đã khẳng định “chúng tôi, Chính phủ Lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trịnh trọng tuyên bố với thế giới rằng: Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy.” [5; tr3]. Sự kiện phát sóng *Tuyên ngôn độc lập* bằng tiếng Anh, tiếng Pháp để công bố với thế giới về nền độc lập của Việt Nam được đánh giá đã tạo ra bước ngoặt lớn trong công tác thông tin đối ngoại của Hồ Chí Minh.

Giai đoạn từ 1945 đến 1954, đứng trước yêu cầu tìm kiếm sự ủng hộ của các nước trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ của Việt Nam, những hoạt động tuyên truyền thông tin về Việt Nam của Chủ tịch Hồ Chí Minh tập trung nhiều vào bày tỏ quan điểm đối ngoại của chính phủ. Trên cương vị là Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã gửi nhiều Điện văn tới các nước như là các văn bản ngoại giao chính thức. Các điện văn được ghi nhận nhiều nhất là thư chúc mừng các nước trong hệ thống chủ nghĩa xã hội như Liên Xô, Hungari, Bungari, Trung Quốc, Triều Tiên... Các Điện văn chúc mừng ngoài việc có tính ngoại giao, Chủ tịch Hồ Chí Minh lồng vào đó các thông tin về cuộc đấu tranh vệ quốc của nhân dân Việt Nam nhằm lôi kéo sự chú ý và ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa. Cũng trong giai đoạn này, mối quan hệ căng thẳng giữa hai phe chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa xã hội lôi kéo sự quan tâm của dư luận quốc tế. Báo chí quốc tế đã có nhiều phỏng vấn với Hồ Chí Minh trên cương vị là lãnh tụ cách mạng Việt Nam như: Hãng thông tấn Anh Reuter (ngày 2/2/1949); Báo France Soir (ngày 28/2/1949); Nhà báo Mỹ Walter Briggs (tháng 3/1949); Báo New York Herald

Tribune (13/10/1949); Hãng thông tấn Nam Dương Antana (14/5/1954)... Thông qua trả lời phỏng vấn, Hồ Chí Minh thông tin chính chức những quan điểm ngoại giao thân thiện của Chính phủ Việt Nam với các nước. Qua nhiều hình thức khác nhau, Hồ Chí Minh cũng bày tỏ rõ quan điểm của Việt Nam với các lực lượng bên ngoài qua 2 khái niệm “bạn” và “thù”. Ở thời điểm cuộc chiến đấu cam go của nhân dân ta giành độc lập dân tộc, khái niệm “bạn” - “thù” của Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ quan điểm chính trị, thái độ với những người tôn trọng hợp tác và đấu tranh đến cùng.

Nhiệm vụ tuyên truyền thông tin quốc tế đến người dân Việt Nam được Hồ Chí Minh xác định là nhiệm vụ rất quan trọng trong công tác chính trị tư tưởng vì “Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất” [8; tr554]. Giai đoạn 1945 - 1954, Hồ Chí Minh có nhiều bài viết có tính chuyên sâu: *Tình hình thế giới năm 1949; Thường thức chính trị (1953)*... Những bài viết phân tích của Hồ Chí Minh viết đơn giản, dễ hiểu, đưa ra con số dẫn chứng, thể hiện quan điểm chính trị rõ ràng. Hoạt động này đặc biệt có giá trị trong bối cảnh nhiều thông tin nhiễu loạn do các thế lực phản động đưa ra. Ngoài những bài phân tích chính trị thế giới có tính tổng hợp, chuyên sâu, Hồ Chí Minh thường xuyên viết các bài báo về diễn biến tình hình quốc tế. Các bài viết tập trung vào hai nhóm: thông tin về “quân cờ đỏ” (phe dân chủ) và “quân cờ trắng” (phe đế quốc) để giúp cho nhân dân Việt Nam có cái nhìn thấu đáo, khách quan về “bạn” và “thù”.

Trên cương vị là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã có nhiều nỗ lực đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại bằng việc cử nhiều đoàn công tác đi nhiều nước đặt quan hệ ngoại giao và đặt các cơ quan đại diện, Phòng thông tin tại nước ngoài. Chỉ trong thời gian ngắn, từ 1947 đến 1949, Chính phủ Việt Nam đã đặt được 12 phòng thông tin ở các nước: như Pháp, Anh, Ấn Độ, Thái Lan, Xingapo, Hồng Kông... Những văn phòng này đã tích cực cung cấp cho thế giới nhiều thông tin về cuộc kháng chiến của Việt Nam; vận động, tuyên truyền nhiều Việt kiều, người nước ngoài nhập cư vào Việt Nam để giúp đỡ cho nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký nhiều sắc lệnh cho phép người nước ngoài nhập cư, lấy tên Việt Nam để hoạt động ủng hộ cho cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam cho thấy hiệu quả rõ rệt của công tác vận động tuyên truyền thông tin đối ngoại.

Từ sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết tháng 7 năm 1954, nhân dân Việt Nam lại bước vào giai đoạn đấu tranh cam go khác. Công cuộc thiết lập hoà bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam đối mặt với đế quốc Mỹ xâm lược và chính quyền tay sai. Nhiệm vụ chính trị hàng đầu được quan tâm là khôi phục sản xuất ở Miền Bắc, kêu gọi tổng lực cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam. Những diễn biến mới trên thế giới và nhiệm vụ cách mạng đặt ra yêu cầu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân thế giới cũng như người Việt Nam về chính sách ngoại giao của Đảng. Trong *Lời kêu gọi sau Hội nghị Giơnevơ thành công* (báo Nhân dân, số 208, từ ngày 25 đến 27/7/1954), Người đánh giá cao sự “giác ngộ” của nhân dân miền Nam, đồng thời cũng nêu cao cảnh giác “tình tảo đề phòng âm mưu của những kẻ phá hoại hoà bình... Để giành lấy thắng lợi, toàn thể nhân dân, quân đội và cán bộ ta cần phải đoàn kết chặt chẽ, tư tưởng phải thống nhất, hành động phải nhất trí” [9; tr3]. Việc thống nhất tư tưởng được đặt lên hàng đầu, trong đó hoạt động thông tin đối ngoại được Hồ Chí Minh xem là nhiệm vụ quan trọng của công tác tư tưởng. Nội dung tuyên truyền thông tin quốc tế trong thời gian này của Hồ Chí Minh tập trung nhiều làm rõ bản chất xâm lược của Đế quốc Mỹ, truyền thông điệp của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh chính nghĩa bảo vệ hoà bình, kêu gọi sự ủng hộ của nhân dân thế giới, đặc biệt là nhân dân Mỹ chống chiến tranh ở Việt Nam. Phản biện những luận điệu sai trái của đế quốc Mỹ, Hồ Chí Minh có nhiều bài viết như: *Xuyên tạc* (Báo Nhân dân, số 215, ngày 31/10/1954); *Mỹ trắng trợn, Pháp lừng khừng* (Báo Nhân dân, số 252, ngày 2/11/1954); *Hoà bình kiểu Mỹ tức là binh hoạ* (Báo Nhân dân, số 3380, ngày 29/6/1963)... Tăng sức thuyết phục phản biện các luận điệu sai trái, Hồ Chí Minh đã nhiều lần dẫn lại bình luận của báo chí quốc tế về các sự kiện diễn ra tại Việt Nam cho công chúng thấy nhiều mâu thuẫn giữa truyền thông và thực tế hành động của đế quốc Mỹ tại Việt Nam. Điều này đặc biệt có ý nghĩa thức tỉnh đối với những người Việt còn u mê lầm lạc tin vào đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai miền Nam. Trong công tác tuyên truyền thông tin quốc tế, Hồ Chí Minh cũng đặt ra yêu cầu đối với cán bộ làm công tác tuyên truyền cần đọc thêm báo chí nước ngoài, trong đánh giá các thông tin và lựa chọn thông tin phù hợp tuyên truyền tới nhân dân.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của nhiều cơ quan truyền thông quốc tế: *Báo Người bảo vệ dân tộc - Mỹ* (ngày 8/8/1963); *Báo Notica de hoy - Cu Ba* (ngày 3/2/1964); *Báo Pravada - Liên xô* (ngày 18/6/1964); *Đoàn Vô tuyến truyền hình hãng thông tin Nihông Denpa - Nhật Bản* (tháng 4/1966); *Nhật báo công nhân - Anh* (ngày 1/7/1965); *Báo L'Hunamnité - Pháp* (ngày 15/7/1969)... Hầu hết các trả lời báo chí của Hồ Chí Minh làm rõ bản chất của cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ tại Việt Nam; quan điểm của Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa; quan hệ giữa công cuộc bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam; đánh giá cao vai trò giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa vào thắng lợi của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam... Thông qua các cơ quan ngoại giao, báo chí quốc tế, những thông tin về tình hình của Việt Nam được chuyển tải đến cộng đồng đồng quốc tế đã có vai trò lớn trong thay đổi nhận thức của thế giới về Việt Nam, củng cố quan hệ đối ngoại, kêu gọi sự ủng hộ của các tổ chức hoà bình trong cuộc chiến đấu thống nhất đất nước...

3. Kết luận

Hồ Chí Minh từ quá trình vận động thành lập Đảng cộng sản Việt Nam đến xây dựng lực lượng chính trị vững mạnh, lãnh đạo nhân dân Việt Nam giải phóng dân tộc đã luôn chú trọng công tác tuyên truyền. Đặc biệt, việc tuyên truyền các thông tin quốc tế vào Việt Nam và thông tin tình hình Việt Nam ra thế giới được xem như là nhiệm vụ quan trọng nhất. Người xem đó là cách để thống nhất tư tưởng, từ đó mới thống nhất hành động, tạo ra sức mạnh. Trong công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại, Hồ Chí Minh đã xác định rõ đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp thông tin. Bằng thực tiễn hoạt động, Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho công tác công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại và để lại nhiều lời dạy, nhiều bài học kinh nghiệm quý báu..

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Archimedes Patti (1980), *Tại sao Việt Nam*, NXB Đà Nẵng, 2008.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1992), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 52, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2007.
3. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.

4. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 2, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2011.

5. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 4, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2011.

6. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 6, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2011.

7. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 7, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2011.

8. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 8, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2011.

9. Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 9, NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2011.

Propagandaing activities about external information of Ho Chi Minh through the periods

Tran Thi My Binh

Article info

Recieved:
23/4/2020

Accepted:
10/4/2020

Keywords:
*propaganda; external
information.*

Abstract

In order to understand the development of external information, this paper brings into focus history and activity in external information of Ho Chi Minh who formed that. In the beginning of the revolution, Ho Chi Minh was interested in progandizing external information. In many ways, Ho Chi Minh provided internal on external informations for foreign countries and external informations for vietnamse people. The effectivenesses of providing informations such as: vietnamese people raised about international issues; united people to struggle for independence; propagandizing The Vietnamese Communist Party's foreign policy and political opinions of building the relationship between countries and settling international issues after The August Revolution.
